

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTBGI-TTHT
V/v: kê khai thuế TNDN riêng đối
hợp đồng hợp tác kinh doanh

Bắc Giang, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Tây Bắc Vùng 4
Địa chỉ: Số 11 Nguyễn Khuyến 1, phường Xương Giang, TP Bắc Giang,
tỉnh Bắc Giang; Mã số thuế: 2400915975

Ngày 25/7/2024, Cục Thuế tỉnh Bắc Giang nhận Công văn số 402/2024/CV-TBV4 ngày 25/7/2024 của Công ty TNHH Đầu tư Tây Bắc Vùng 4 (sau đây gọi tắt là “Công ty”), hỏi về việc kê khai thuế TNDN riêng đối với hợp đồng hợp tác kinh doanh. Về vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Bắc Giang có ý kiến như sau:

Căn cứ điểm b khoản 6 Điều 7 Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế:

“Điều 7. Địa điểm nộp và hồ sơ đăng ký thuế lần đầu

...

6. Đối với người nộp thuế là tổ chức, cá nhân khấu trừ nộp thay và tổ chức, cá nhân được cơ quan thuế ủy nhiệm thu quy định tại Điểm g, m Khoản 2 Điều 4 Thông tư này nộp hồ sơ đăng ký thuế tại cơ quan thuế như sau:

...

b) Tổ chức hợp tác kinh doanh với cá nhân, tổ chức được giao quản lý hợp đồng hợp tác kinh doanh với tổ chức nhưng không thành lập pháp nhân riêng nộp hồ sơ đăng ký thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp. Hồ sơ đăng ký thuế gồm:

- Tờ khai đăng ký thuế mẫu số 04.1-ĐK-TCT ban hành kèm theo Thông tư này;

- Bản sao hợp đồng hoặc văn bản hợp tác kinh doanh.”

Căn cứ điểm đ khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2029 quy định về hồ sơ khai thuế:

“Điều 7. Hồ sơ khai thuế

...

2. Hồ sơ khai thuế tương ứng với từng loại thuế, người nộp thuế, phù hợp với phương pháp tính thuế, kỳ tính thuế (tháng, quý, năm, từng lần phát sinh hoặc quyết toán). Trường hợp cùng một loại thuế mà người nộp thuế có nhiều hoạt

động kinh doanh thì thực hiện khai chung trên một hồ sơ khai thuế, trừ các trường hợp sau:

...

đ) Người nộp thuế được giao quản lý hợp đồng hợp tác kinh doanh với tổ chức nhưng không thành lập pháp nhân riêng thì thực hiện khai thuế riêng đối với hợp đồng hợp tác kinh doanh theo thỏa thuận tại hợp đồng hợp tác kinh doanh.

...

5. Tổ chức, cá nhân thực hiện khai thuế thay, nộp thuế thay cho người nộp thuế phải có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định về khai thuế, nộp thuế như quy định đối với người nộp thuế tại Nghị định này, bao gồm:

a) Tổ chức, cá nhân thực hiện khai thuế thay, nộp thuế thay cho người nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

...”

Căn cứ điểm b khoản 6 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP (được sửa đổi bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP) quy định như sau:

“b) Thuế thu nhập doanh nghiệp (trừ thuế thu nhập doanh nghiệp từ chuyển nhượng vốn của nhà thầu nước ngoài; thuế thu nhập doanh nghiệp kê khai theo phương pháp tỷ lệ trên doanh thu theo từng lần phát sinh hoặc theo tháng theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều này). Người nộp thuế phải tự xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp quý (bao gồm cả tạm phân bổ số thuế thu nhập doanh nghiệp cho địa bàn cấp tỉnh nơi có đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh, nơi có bất động sản chuyển nhượng khác với nơi người nộp thuế đóng trụ sở chính) và được trừ số thuế đã tạm nộp với số phải nộp theo quyết toán thuế năm...”.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 3, điểm n khoản 3 Điều 5 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN:

“Điều 3. Phương pháp tính thuế

1. Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế nhân với thuế suất.

...

5. Đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, doanh nghiệp nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp mà các đơn vị này xác định được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh

thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ, cụ thể như sau:

+ Đối với dịch vụ (bao gồm cả lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay): 5%.

Riêng hoạt động giáo dục, y tế, biểu diễn nghệ thuật: 2%.

+ Đối với kinh doanh hàng hóa: 1%.

+ Đối với hoạt động khác: 2%.

...

Điều 5. Doanh thu

...

3. Doanh thu để tính thu nhập chịu thuế trong một số trường hợp xác định như sau:

...

n) Đối với hoạt động kinh doanh dưới hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh:

...

- Trường hợp các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phân chia kết quả kinh doanh bằng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp thì doanh thu để xác định thu nhập chịu thuế là số tiền bán hàng hóa, dịch vụ theo hợp đồng. Các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phải cử ra một bên làm đại diện có trách nhiệm xuất hóa đơn, ghi nhận doanh thu, chi phí và kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp thay cho các bên còn lại tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh.”

Căn cứ Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế:

“Điều 20. Mẫu tờ khai, phụ lục tờ khai, tài liệu liên quan trong hồ sơ khai thuế

Tờ khai thuế; phụ lục tờ khai; Bản giải trình khai bổ sung; Bản đăng ký người phụ thuộc; Giấy ủy quyền quyết toán thuế thu nhập cá nhân; Bản cam kết; Báo cáo dự kiến sản lượng dầu khí khai thác và tỷ lệ tạm nộp thuế; Bản xác định số tiền thuế phải nộp theo tháng tăng thêm so với số đã kê khai theo quý; Văn bản đề nghị thay đổi kỳ tính thuế từ tháng sang quý có liên quan đối với từng loại thuế và khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước được thực hiện theo mẫu ban hành kèm theo tại phụ lục II Thông tư này.”

Căn cứ các quy định và hướng dẫn nêu trên, trường hợp Công ty có liên danh không thành lập pháp nhân mới với Công ty CP Tập đoàn đầu tư Tây Bắc

để thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất tại Bắc Giang theo hình thức các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh phân chia kết quả kinh doanh bằng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp, thì việc áp dụng phương pháp tính thuế, kê khai thuế và hồ sơ khai thuế Công ty thực hiện như sau:

- Về địa điểm nộp và hồ sơ đăng ký thuế lần đầu: Công ty căn cứ hướng dẫn tại điểm b khoản 6 Điều 7 Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính.

- Về phương pháp tính thuế TNDN: Công ty căn cứ hướng dẫn tại khoản 1, khoản 5 Điều 3, điểm n khoản 3 Điều 5 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính.

- Về kê khai và nộp thuế TNDN: Công ty và bên liên danh căn cứ hướng dẫn tại điểm đ khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 7, điểm b khoản 6 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ để thực hiện khai và nộp thuế theo quy định.

- Về mẫu biểu hồ sơ khai thuế: Công ty căn cứ Điều 20 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính để thực hiện.

Đề nghị Công ty căn cứ hợp đồng liên danh và đối chiếu các quy định hướng dẫn nêu trên để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Cục Thuế tỉnh Bắc Giang trả lời để Công ty được biết và thực hiện, quá trình thực hiện còn vướng mắc đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ NNT (số máy 0204.3.857.284) và Phòng Kê khai và Kế toán thuế (số máy 0204.3.854.846, Cục Thuế tỉnh Bắc Giang để được hỗ trợ ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Các phòng: NVDTPC, KK;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Sỹ

